

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN H
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 16-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN H, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thanh
2. Ông Nguyễn Trần Đông

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Xuân Trường, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 10/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 19/01/2023 và Thông báo dời ngày xét xử số: 03/TB-TA ngày 01/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Minh Th, sinh ngày 01/01/1992 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Lý Thị M, sinh năm 1951; tiền án: năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về cướp giật tài sản (Bản án số: 148/2015/HSST ngày 16/6/2015) và năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 04 năm 06 tháng tù, về cướp giật tài sản (Bản án số: 16/2017/HSST ngày 28/4/2017), ngày 15/6/2022 bị bắt bị tạm giữ, đến ngày 21/6/2022 chuyển sang tạm giam đến ngày xét xử. Có mặt

2. Thạch Minh Tr, sinh ngày 12/10/1998 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S, sinh năm 1960 và bà Lý Thị Ch, sinh năm 1960; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; ngày 15/6/2022 phạm tội bị bắt quả tang cùng tang vật và bị tạm giữ; đến ngày 21/6/2022 chuyển sang tạm giam đến ngày xét xử. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh Tr:* Bà Nguyễn Thị Thanh Ph, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt

- *Người làm chứng:* Anh Trương Văn Ng, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp Lộ Sỏi A, xã Đôn X, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tại cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên H đã truy tố bị cáo Trần Minh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm đ, h khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự và Thạch Minh Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự với hành vi: Trần Minh Th và Thạch Minh Tr là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15/6/2022, Trương Văn Ng sử dụng mạng zalo liên lạc hỏi mua ma túy Th với số tiền 300.000 đồng. Sau đó, Th nhờ Tr đi gặp Ng để giao ma túy rồi nhận 300.000 đồng tại khu vực thuộc khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh và hứa sẽ cho ma túy Tr sử dụng nên được Tr đồng ý, Triệu đi bộ từ nhà Th đến lộ nhựa, trên đường đi giao ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ một túi ny long màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Qua làm việc, Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận túi ny long màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy của Th nhờ Tr đi giao cho Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th tại khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh đã phát hiện và thu giữ các đồ vật gồm: (1) ba túi ny long màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; (2) hai cân tiểu ly dùng để cân xác định trọng lượng ma túy; (3) một chai thủy tinh có nắp màu đỏ có gắn dụng cụ sử dụng ma túy; (4) hai mươi ống thủy tinh là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, chưa sử dụng; (5) mười một ống nhựa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, chưa sử dụng; (6) hai vỏ bao thuốc lá hiệu Hero; (7) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, không có số sim và điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, có số sim 0869324295, đều đã qua sử dụng. Trần Minh Thuận thừa nhận tất cả các đồ vật thu giữ trên và toàn bộ số ma túy là của Th mua tại thành phố Hồ Chí Minh của một người không biết tên, địa chỉ với số tiền 4.000.0000 đồng đem về tự chiết nhỏ ra để bán cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn và để tự sử dụng. Đối với các ống thủy tinh (nỏ) cũng là của Thuận, đây là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th.

Tại Bản kết luận giám định số: 343/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: (1) gói tinh thể rắn màu trắng chứa trong một túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0305 gam; (2) gói tinh thể rắn màu trắng chứa

trong một túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3840 gam; (3) gói tinh thể rắn màu trắng chứa trong một túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7,2846 gam (được thu giữ tại nơi khám xét chỗ ở của Thuận); (4) gói tinh thể rắn màu trắng chứa trong một túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng (được thu giữ khi bắt quả tang trên người của Triệu). Ngày 20/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên H ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Trần Minh Th và Thạch Minh Tr.

Quá trình điều tra, đã chứng minh Trần Minh Th tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 7,8580 gam, loại Methamphetamine, trong đó 7,8275 gam ma túy, loại Methamphetamine, sử dụng vào mục đích bán trái phép; 0,0305 gam ma túy, loại Methamphetamine, sử dụng vào mục đích sử dụng trái phép. Ngoài ra, còn chứng minh được 20 ống thủy tinh là của Th là dụng cụ Th tàng trữ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và Th thừa nhận đây là dụng cụ chuyên dụng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên H ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Minh Th, về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để tiến hành điều tra làm rõ.

Đối với Thạch Minh Tr là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, khi được Th nhờ đi giao ma túy hộ thì đồng ý để được Th cho ma túy sử dụng. Do vậy, hành vi của Tr là đồng phạm với Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,1589 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên H quản lý:

(1) một gói tinh thể rắn màu trắng đã sử dụng hết (sau giám định) đựng trong phong bì (bên trong có vỏ bao gói).

(2) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,3767 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M2, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(3) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 7,2656 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M3, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH, có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(4) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,1464 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH, có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(5) hai cân tiểu ly dùng để cân ma túy; hai vỏ bao thuốc lá hiệu HERO; một chai thủy tinh có nắp màu đỏ có gắn dụng cụ sử dụng ma túy; hai mươi ống thủy

tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng) và mười một ống nhựa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng).

(6) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen không có sim và điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, có số sim 0869324295, đã qua sử dụng.

(7) điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu OPPO, màu đỏ, có sim số 0377916109 và sim số 0774088190, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên H vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Trần Minh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm đ, h khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự và Thạch Minh Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, không truy tố bổ sung;

Bị cáo Tr khai có sử dụng trái phép chất ma túy, gói ma túy Công an bắt quả tang, thu giữ trên tay bị cáo là của bị cáo Th đưa cho bị cáo nhờ đi giao cho đối tượng mua ma túy tên Ng tại khu vực khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh, xong để được bị cáo Th cho ma túy sử dụng, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Công an phát hiện thu giữ gói ma túy cùng với điện thoại của bị cáo, điện thoại này trước đó bị cáo Th có gọi cho bị cáo để đến nhà, nhưng bị cáo Th không nói là đến nhà để nhờ đi giao ma túy hộ, nên bị cáo muốn xin nhận lại điện thoại.

Bị cáo Th khai có sử dụng trái phép chất ma túy và xác nhận toàn bộ số ma túy, bao gồm cả gói ma túy Công an bắt quả tang, thu giữ từ bị cáo Tr đều là của bị cáo mua tại thành phố Hồ Chí Minh đem về chiết nhỏ ra để bán cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và bị cáo sử dụng và toàn bộ các đồ vật như: cân tiểu ly, vỏ bao thuốc lá, chai thủy tinh, ống thủy tinh và các ống nhựa cũng là của bị cáo và đây là các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo khai có nhờ bị cáo Tr đi giao ma túy hộ, nhưng chỉ nói khi bị cáo Tr đến tại nhà của bị cáo, hai điện thoại di động (01 hiệu Samsung màu đen và 01 hiệu Nokia màu trắng) là của bị cáo sử dụng thường xuyên để liên lạc với các đối tượng mua ma túy.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ và nhân thân của các bị cáo, Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

(1) Tuyên bố bị cáo Trần Minh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251, điều 17 và điểm đ, h khoản 2 Điều 254, điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 năm đến 06 năm, về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; căn cứ điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp

hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Trần Minh Th phải chấp hành từ 12 năm 06 tháng đến 14 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/6/2022;

(2) Tuyên bố bị cáo Thạch Minh Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điều 38; điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thạch Minh Triệu từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/6/2022;

(3) Về vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: các gói tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy còn lại được niêm phong trong các phong bì sau giám định, hai cân tiểu ly dùng để cân ma túy, hai vỏ bao thuốc lá hiệu HERO, một chai thủy tinh có nắp màu đỏ có gắn dụng cụ sử dụng ma túy, hai mươi ống thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng) và mười một ống nhựa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng). Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu đen không có sim và điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, có số sim 0869324295, đã qua sử dụng của bị cáo Th, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Riêng điện thoại di động, loại cảm ứng đã qua sử dụng của bị cáo Tr thì không liên quan việc bị cáo phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo;

(4) Về án phí, buộc các bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh Tr phát biểu tranh luận cho rằng việc cáo trạng truy tố và Tòa án đưa ra xét xử bị cáo Triệu theo về tội mua bán trái phép chất ma túy tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và phần luận tội của Kiểm sát viên phân tích các tình tiết liên quan bị cáo Tr là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề như: bị cáo Tr rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo là dao động nghèo, dân tộc thiểu số, nhân thân tốt, địa chỉ cư trú rõ ràng, sinh sống ở địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt; chưa tiền án, tiền sự, không tình tiết tăng nặng. Đối với điện thoại của bị cáo cũng đề nghị trả lại bị cáo do không liên quan hành vi phạm tội, vì lúc bị cáo Th điện thoại thì không nói nhờ bị cáo đi giao ma túy hộ, vấn đề này bị cáo Th cũng đã xác nhận; Về án phí, bị cáo là thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số, sinh sống địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo Tr tranh luận, bị cáo xin nhận lại điện thoại và hứa không vi phạm nữa, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ nhất cho bị cáo.

Bị cáo Th không tranh luận.

Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo Tr không tranh luận đối đáp.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tr, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình lo cho cuộc sống.

Bị cáo Th không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định về trọng lượng ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: hai bị cáo là đối tượng có sử dụng trái phép ma túy, khoảng hơn 24 giờ ngày 14/6/2022 và gần 01 giờ sáng ngày 15/6/2022, tại khu vực thuộc khóm 1, thị trấn Long Th, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Tr trên đường đi bộ giao ma túy cho đối tượng Ng hộ cho bị cáo Th, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang trên tay gói tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và thu giữ cùng với điện thoại di động OPPO màu đỏ. Sau đó, Công an kiểm tra nơi ở nhà của bị cáo Thuần thuộc khóm 1, thị trấn Long Thành, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh phát hiện 03 gói tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy trong phòng ngủ của bị cáo Th và thu giữ cùng với điện thoại di động Samsung màu đen, điện thoại di động Nokia màu trắng và các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kết luận giám định, gói tinh thể rắn màu trắng thu giữ trên tay của bị cáo Tr là ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 0,1464 gam và 03 gói tinh thể rắn màu trắng thu giữ trong phòng ngủ của bị cáo Th là ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng sau giám định lần lượt 0,0503 gam; 3,3840 gam và 7,2846 gam. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy trọng lượng 0,1589 gam với vai trò đồng phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự. Từ đó, cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên H truy tố bị cáo Trần Minh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm đ, h khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Thạch Minh Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Tội phạm các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng lao động, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là chất gây tác hại xấu đến sức khỏe, khả năng lao động, học tập và sự phát triển bình thường của con người khi sử dụng một cách trái phép. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm góp phần đẩy lùi loại tội phạm ma túy và có tác dụng răn đe trong nhân dân.

[3] Vị trí, vai trò của từng bị cáo: xét thấy rõ ràng bị cáo Th là người chủ động gọi điện kêu bị cáo Tr đến nhà sau đó nhờ đi giao ma túy hộ và hứa sẽ cho lợi ích cho sử dụng ma túy. Ngoài việc bị cáo là người giữ vai trò chủ yếu trong việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo còn tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy như: cân tiểu ly để cân ma túy, vỏ bao thuốc lá, chai thủy tinh, ống thủy tinh và các ống nhựa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy với số lượng nhiều. Đối với bị cáo Triệu là đối tượng có sử dụng ma túy, khi được bị cáo Th gọi điện đến nhà chơi. Sau đó, có hứa cho ma túy sử dụng và nhờ đi giao ma

túy hộ thì bị cáo đồng ý ngay. Phần luận tội của Kiểm sát viên phân tích, đánh giá vị trí, vai trò từng bị cáo trong vụ án, cũng như phần tranh luận của người bào chữa bảo vệ cho bị cáo Tr là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo: bị cáo Triệu không có tiền án, không có tiền sự nên bị cáo có nhân thân tốt. Đối với bị cáo Th đã từng bị xử phạt tù hai lần về tội cướp giật tài sản vào năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh và chưa được xóa án tích nên nhân thân của bị cáo là xấu, lần phạm tội này là rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp phải áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ở giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, nhận thấy việc Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo Triệu đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo là có căn cứ. Ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 như nêu trên, bị cáo Tr là lao động nghèo, dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, sinh sống ở địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, chưa tiền án tiền sự nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng, các gói (04 gói) tinh thể rắn màu trắng đựng trong các phong bì niêm phong (bên trong có vỏ bao gói) lần lượt có khối lượng : 0,3767 gam; 7,2656 gam và 0,1464 gam sau khi giám định cùng với hai cân tiểu ly; hai vỏ bao thuốc lá hiệu HERO; một chai thủy tinh; hai mươi ống thủy tinh và mười một ống nhựa là tang vật của vụ án. Xét đồ vật này là phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu đen không có sim và điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, có số sim 0869324295 của bị cáo Trần Minh Th, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội của bị cáo Thuần, căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Riêng điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu OPPO, màu đỏ, có sim số 0377916109 và sim số 0774088190, đã qua sử dụng của bị cáo Tr, tại phiên tòa có căn cứ xác định không liên quan việc phạm tội của bị cáo. Xét thấy Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo Tr đề nghị trả lại cho bị cáo Tr là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Đối với bị cáo Trần Minh Th: Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm đ, h khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố: bị cáo Trần Minh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Minh Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù, về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Trần Minh Th phải chấp hành là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022.

Đối với bị cáo Thạch Minh Tr: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố: bị cáo Thạch Minh Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng như sau:

(1) một gói tinh thể rắn màu trắng đã sử dụng hết (sau giám định) đựng trong phong bì (bên trong có vỏ bao gói).

(2) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,3767 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M2, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(3) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 7,2656 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M3, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH, có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(4) một gói tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,1464 gam (sau giám định) đựng trong phong bì niêm phong số : 343/M, ghi ngày 20/6/2022 có hình dấu tròn màu đỏ, nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH, có chữ ký tên Nguyễn Văn M, Huỳnh Nhật L (bên trong có vỏ bao gói).

(5) hai cân tiểu ly dùng để cân ma túy; hai vỏ bao thuốc lá hiệu HERO; một chai thủy tinh có nắp màu đỏ có gắn dụng cụ sử dụng ma túy; hai mươi ống thủy

tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng) và mười một ống nhựa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (loại chưa sử dụng).

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Samsung màu đen không có sim và điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, có số sim 0869324295 của bị cáo Trần Minh Th, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Thạch Minh Tr điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu OPPO, màu đỏ, có sim số 0377916109 và sim số 0774088190, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Trần Minh Th chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và buộc bị cáo Thạch Minh Tr chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên H;
- Công an huyện Duyên H;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Điều tra viên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Kim Thị Hồng Nga